

**CÔNG KHAI THÔNG TIN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
ĐỢT 1 – THÁNG 3 NĂM 2022**

Stt	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Họ tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
<b>I</b>	<b>KHỐI NGÀNH III</b>				
<b>I.1</b>	<b>Ngành Kế toán</b>				
1	Đại học chính quy	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần dịch vụ thể thao Gofl Việt Nam	Phùng Thị Thà	Nguyễn Thị Diệu Linh	Đánh giá thực trạng kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần dịch vụ thể thao Gofl Việt Nam, trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp đề xuất nhằm hoàn thiện nâng cao hiệu quả về kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty.
<b>II</b>	<b>KHỐI NGÀNH IV</b>				
<b>II.1</b>	<b>Ngành Thủy văn học</b>				
1	Đại học chính quy	Ứng dụng mô hình Mike – Nam dự báo dòng chảy lũ trên sông Bồ - Thừa Thiên Huế	Nguyễn Hoàng Dương	TS. Lê Thị Thường	Nghiên cứu ứng dụng mô hình Mike – Nam dự báo dòng chảy lũ trên sông Bồ - tỉnh Thừa Thiên Huế. Qua đó khóa luận đã tìm hiểu tổng quan các mô hình dự báo và cơ sở lý thuyết của mô hình thủy văn Mike – Nam, hiệu chỉnh và kiểm định mô hình tìm ra bộ thông số tạm chấp nhận được. Từ đó sử dụng bộ thông số này để dự báo dòng chảy lũ trên sông Bồ, ứng dụng cho các trận lũ năm 1983, năm 1980 và 1981 tại trạm Cỏ Bi với kết quả dự báo lũ cho thấy chỉ tiêu Nash đạt 74% (có thể chấp nhận được), thời gian sai số lệch đỉnh là 2,5h. Kết quả dự báo thử nghiệm ở mức độ tạm chấp nhận, có thể sử dụng tham khảo trong quá trình dự báo.

<b>II.2 Ngành Khí tượng và khí hậu học</b>					
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu về sự biến đổi của lượng mưa trên khu vực Tây Bắc	Cán Hoàng Vinh	TS. Chu Thị Thu Hường	Nghiên cứu sự biến đổi của lượng mưa trên khu vực Tây Bắc trong giai đoạn 1961 – 2015 dựa trên chuỗi số liệu lượng mưa ngày tại 15 trạm khí tượng đại diện cho khu vực Tây Bắc cho thấy: Biến trình năm của lượng mưa ở các trạm trên khu vực Tây Bắc xảy ra một cực đại và một cực tiểu. Trong giai đoạn 1961-2015, tổng lượng mưa năm ở hầu hết các trạm trên khu vực Tây Bắc có xu hướng giảm khoảng 3mm/năm hoặc ít biến đổi. Trong hầu hết các năm El Nino, lượng mưa đều thấp hơn so với trung bình nhiều năm và ngược lại trong các năm La Nina; Mùa mưa tại các trạm trên khu vực thường bắt đầu vào tháng 4, tháng 5 và kết thúc vào tháng 9, tháng 10. Lượng mưa trong mùa mưa thường chiếm trên 80% tổng lượng mưa năm.
<b>II.3 Ngành Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững</b>					
1	Đại học chính quy	Nghiên cứu, đánh giá nhận thức về biến đổi khí hậu của học sinh một số trường trung học phổ thông trên địa bàn quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội”	Hà Anh Huy	Nguyễn Ngọc Ánh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan các nghiên cứu về giáo dục BDKH trên thế giới và Việt Nam, những kiến thức cơ bản về biến đổi khí hậu và thực trạng giáo dục biến đổi khí hậu ở Việt Nam.</li> <li>Nghiên cứu, đánh giá thực trạng nhận thức biến đổi khí hậu hiện nay của học sinh một số trường THPT trên địa bàn quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội</li> <li>- Đề xuất một số các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức về BDKH cho học sinh trường THPT trên địa bàn quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội</li> </ul>
<b>III KHỐI NGÀNH V</b>					
<b>III.1 Ngành Kỹ thuật địa chất</b>					
1	Đại học chính quy	Đánh giá tiềm năng và định hướng sử dụng hợp lý cát lòng sông hồng khu vực tỉnh Nam Định	Trần Thị Anh	ThS. Nguyễn Chí Công ThS. Đỗ Mạnh Tuấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu đặc điểm địa chất khu vực tỉnh Nam Định;</li> <li>- Dự tính tài nguyên trữ lượng để làm căn cứ đánh giá tiềm năng khoáng sản cát trong khu vực nghiên cứu lòng sông Hồng tỉnh Nam Định;</li> </ul>

					<p>- Nghiên cứu đặc điểm khoáng sản cát trong khu vực nghiên cứu và tìm hiểu nhu cầu sử dụng cát của tỉnh Nam Định cũng như các khu vực lân cận. Từ đó định hướng sử dụng khoáng sản cát trong khu vực nghiên cứu theo nhu cầu thực tế và đúng quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p><b>Kết quả của đề tài:</b></p> <p>- Khu vực nghiên cứu khoáng sản cát san lấp làm vật liệu san lấp chủ yếu là cát thuộc trầm tích sông (aQzd<sup>3</sup>tb<sub>3</sub>) phụ hệ tầng trên, hệ tầng Thái Bình có thành phần chính là cát hạt mịn đến nhỏ không đáp ứng được tiêu chuẩn kỹ thuật của theo TCVN 7570 - 2006 để sử dụng cát làm vật liệu xây dựng, nên cát ở đây chỉ sử dụng làm vật liệu san lấp hay còn được gọi là cát san lấp.cho việc khai thác, sản xuất làm vật liệu san lấp.</p> <p>- Cát trong khu vực nghiên cứu nói chung và các điểm mỏ nói riêng không đáp ứng được các chỉ tiêu kỹ thuật trong TCVN 7570 - 2006 như: modul độ lớn; thành phần cấp hạt; hàm lượng bùn sét và sét cục; hàm lượng độ mặn Cl- thì lớp cát trong các điểm mỏ có các tiêu chuẩn kỹ thuật không đáp ứng được các tiêu chuẩn kỹ thuật của cát theo TCVN 7570 – 2006 về cốt liệu cho bê tông và vữa nên cát ở chỉ có thể làm vật liệu san lấp, hay còn gọi là cát san lấp.</p> <p>- Cát lòng sông có thể làm vật liệu san lấp phục vụ cho các công trình xây dựng, nền móng và san lấp mặt bằng.</p> <p>- Tổng tài nguyên cấp 333 của 4 điểm mỏ là: 7.121.850 m<sup>3</sup>. Do vậy, tiềm năng của khu vực nghiên cứu có triển vọng rất lớn .</p>
2	Đại học chính quy	Nghiên cứu và đề xuất phương án khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên cát lòng sông khu vực	Roãn Thị Thúy	ThS. Nguyễn Chí Công ThS. Đỗ Mạnh Tuấn	<p>- Thu thập các tài liệu, sơ đồ, bản vẽ về địa chất, địa mạo và hệ thống phân các con sông của khu vực Huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên</p> <p>- Khảo sát thực địa, đo vẽ, chụp ảnh, mô tả địa chất, địa mạo khu vực.</p>

		huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ hiện trạng, của khu vực khai thác</li> <li>- Đặc điểm về điều kiện địa chất, cơ sở hạ tầng, yếu tố con người của khu vực nghiên cứu.</li> <li>- Làm rõ phương án khai thác cần đề xuất cho khoáng sản cát lòng sông khu vực huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.</li> <li>- Định hướng sử dụng hợp lý tài nguyên cát lòng sông của khu vực nghiên cứu.</li> </ul> <p><b>Kết quả của đề tài:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cát sỏi khu thăm dò nằm trùng với bãi bồi thấp và trầm tích lòng hiện đại. Chúng là các thành tạo địa chất có tuổi trẻ nhất trong khu vực công tác. Thân khoáng có cấu trúc tương đối đơn giản và đồng nhất.</li> <li>- Về mặt chất lượng, cát làm vật liệu xây dựng thông thường, tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên thuộc loại tốt, trữ lượng đáp ứng yêu cầu cho nguyên liệu sản xuất bê tông.</li> <li>- Điều kiện và thời gian khai thác trong năm phụ thuộc mạnh mẽ vào chế độ dòng chảy và chế độ mưa. Phương pháp khai thác lộ thiên, kết hợp giữa xúc bốc và hút cát bằng máy hút.</li> <li>- Khu mỏ nằm không xa khu dân cư, nhưng nằm trong vùng quy hoạch khai thác vật liệu xây dựng của tỉnh Điện Biên. Tuy nhiên, mức độ ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình khai thác là không lớn nên áp dụng các biện pháp giảm thiểu hợp lý.</li> </ul>
3	Đại học chính quy	Nghiên cứu phân loại đới khe nứt trên bề mặt mái dốc đá và thiết lập quy trình thu thập xử lý số liệu. Áp dụng cho tuyến Quốc lộ 3B, từ km 0 đến km 12	Hoàng An Đông	PGS. TS. Phí Trường Thành	<p><b>Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại đới khe nứt trên bề mặt mái dốc đá;</li> <li>- Thiết lập quy trình thu thập xử lý số liệu;</li> </ul> <p><b>Kết quả đạt được:</b></p> <p>Kết quả áp dụng phương pháp tính tương quan định lượng phân bố thể nằm khe nứt tại 33 điểm khảo sát dọc tuyến Quốc lộ 3B, đoạn từ km 0 đến km 12, khu vực tỉnh Bắc Kạn phân được 09 đới khe nứt. Trong phạm vi các đới khe nứt này đã</p>

					<p>xác định được chúng có thể xảy ra trượt phẳng, trượt nêm và đổ lở có thể xảy ra trên hầu hết các đới.</p> <p>Các kết quả phân tích từ nghiên cứu này có ý nghĩa quan trọng giúp cho định hướng, quy hoạch phòng chống giảm nhẹ thiên tai do trượt lở mái dốc đá và định hướng thiết kế mở rộng tuyến đường Quốc lộ 3B trong tương lai.</p> <p>Bên cạnh đó, kết quả của đồ án cũng đã phân tích đầy đủ Quy trình thu thập phân tích xử lý số liệu khe nứt gồm: 1) Quy trình kỹ thuật thu thập số đo thể nằm khe nứt, thể nằm đứt gãy và phương của bề mặt mái dốc đá; 2) Xử lý sự cố và các quy định an toàn lao động; 3) Cảnh báo trượt lở trên bề mặt mái dốc đá.</p>
4	Đại học chính quy	Nghiên cứu đánh giá ổn định mái dốc đá trên tuyến Quốc lộ 4B, đoạn Tiên Yên-Lạng Sơn và đề xuất giải pháp	Nguyễn Xuân Tú	ThS. Trần Xuân Trường; PGS.TS. Phí Trường Thành	<p><b>Mục tiêu:</b></p> <p>Nhận dạng các kiểu trượt và mô hình hóa ba chiều (3D) các khối trượt trên một số mái dốc đá điển hình dọc tuyến quốc lộ 4B, đoạn Tiên Yên - Lạng Sơn và kế cận.</p> <p><b>Kết quả đạt được:</b></p> <p>Tuyến đường Quốc lộ 4B, đoạn Tiên Yên - Lạng Sơn, dài khoảng 100 km, có phương TB-ĐN, nằm trên đới đứt gãy Cao Bằng - Tiên Yên, cắt qua các đá trầm tích có tuổi từ Trias đến Kainozoi bị phong hóa dày từ 2 đến 5 m tại đỉnh các taluy khảo sát, cùng với góc dốc cao đã gây ra trượt lở mạnh tại 21 điểm khảo sát.</p> <p>Kết quả phân tích bản đồ địa hình và số liệu khảo sát dọc tuyến Quốc lộ 4B xác định được góc dốc trên mái dốc đá của tuyến đường tại các mặt ct thay đổi từ 5 đến 65<sup>0</sup> và góc dốc của cánh TN luôn luôn lớn hơn góc dốc của cánh ĐB.</p> <p>Kết quả phân tích thống kê 1614 số đo thể nằm khe nứt tại 09 điểm khảo sát (CB-TY-12, CB-TY-13, CB-TY-14, CB-TY-15, CB-TY-16, CB-TY-17, CB-TY-18, CB-TY-19, CB-TY-20) và bề mặt mái dốc dọc tuyến quốc lộ 4B, đoạn Tiên Yên - Mũi Chùa bằng ứng dụng phương pháp</p>

					<p>phân tích của Hoek and Bray (2004) đã xác định được trong phạm vi này có thể xảy ra đồng thời các kiểu trượt phẳng, trượt nêm, đổ lở và hiện tượng trượt phẳng, trượt nêm có số lượng lớn hơn so với hiện tượng đổ lở.</p> <p>Căn cứ vào tình hình khảo sát thực tế cho thấy, dọc tuyến Quốc lộ 4B, đoạn Tiên Yên - Lạng Sơn đều có thể xảy ra sạt, trượt lở trên lớp vỏ phong hóa tại đỉnh của các taluy; hiện tượng trượt lở theo các thể nằm khe nứt, đứt gãy do tác động của yếu tố kiến tạo có thể xảy ra với cả 3 kiểu trượt phẳng, trượt nêm và đổ lở ở đoạn Tiên Yên - Mũi Chùa và có thể xảy ra trượt phẳng là chủ yếu ở đoạn đi từ thành phố Lạng Sơn đi Đình Lập.</p>
<b>IV</b>	<b>KHỐI NGÀNH VII</b>				
<b>IV.1</b>	<b>Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</b>				
1	Đại học chính quy	Giải pháp Marketing nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh lữ hành tại công ty cổ phần du lịch dịch vụ quốc tế UMC	Hà Thị Loan	Nguyễn Vũ Phi Công	Đánh giá thực trạng marketing nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh lữ hành tại công ty công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Quốc tế UMC, từ đó đưa ra giải pháp marketing và kiến nghị để nâng cao hiệu quả hoạt động nâng cao hiệu quả kinh doanh lữ hành tại công ty công ty Cổ Phần Dịch vụ Du lịch Quốc tế UMC
2	Đại học chính quy	Giải pháp marketing thu hút khách du lịch nội địa tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và du lịch S'MILE Việt Nam	Phan Khánh Linh	Nguyễn Vũ Phi Công	Nghiên cứu thực trạng marketing thu hút khách du lịch nội địa tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và du lịch S'MILE Việt Nam. Đề xuất các giải pháp marketing nhằm tăng cường thu hút khách du lịch nội địa tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ và du lịch S'MILE Việt Nam.
<b>IV.2</b>	<b>Ngành Quản lý biển</b>				
1	Đại học chính quy	Đánh giá mức độ hài lòng của du khách tại bãi biển Sầm Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Sầm Sơn, tỉnh	Nguyễn Hồng Nhung	ThS. Nguyễn Thị Lan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu thực trạng phát triển du lịch biển tại Bãi biển Sầm Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.</li> <li>- Đánh giá sự hài lòng của du khách tới hoạt động du lịch biển tại Bãi biển Sầm Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.</li> <li>- Đề xuất một số giải pháp nâng cao sự hài</li> </ul>

		Thanh Hóa			lòng của du khách tới hoạt động du lịch biển tại Bãi biển Sầm Sơn, phường Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.
--	--	-----------	--	--	---